

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng năm 2024

Chủ đề năm: Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng hiệu quả, thiết thực, tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các chương trình, kế hoạch của tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đóng góp tích cực, tạo bứt phá phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành về chuyển đổi số của các thành viên ban chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3. Bám sát tình hình thực tiễn của địa phương, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, tạo bứt phá trong chuyển đổi số gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; các sở, ban, ngành, địa phương phải chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác phối hợp triển khai. Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; tăng cường công tác kiểm tra, đo lường, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các chỉ tiêu

TT	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024
I	Theo Quyết định số 58/QĐ-UBQGČĐS ngày 19/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số
1	40% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
2	Hoàn thành triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu, cụ thể: 25 dịch vụ công theo Đề án 06/CP và 28 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.
3	Duy trì hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC).
4	Duy trì hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
5	100% các thôn lổm sóng thông tin di động đã có diện lướl được phủ sóng băng rộng di động.
6	Sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

II	Theo Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng
1	Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động
1.1	Tối thiểu 80% và phần đầu 90% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình.
1.2	Tối thiểu 80% và phần đầu 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.
1.3	Tối thiểu 90% và phần đầu 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
1.4	50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
2	Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế
2.1	Phần đầu tỷ trọng kinh tế số chiếm khoảng 20% GRDP của tỉnh.
2.2	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt ít nhất 10%.
2.3	Năng suất lao động hàng năm tăng bình quân 7%.
3	Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số
3.1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã.
3.2	Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.
3.3	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 70%.
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và sử dụng chữ ký điện tử, chữ ký số cá nhân đạt 50% trở lên.
3.5	Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%.
3.6	Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 70%.
3.7	Phần đầu Lâm Đồng vào nhóm 20 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số.

2. Các nhiệm vụ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát		
1	Triển khai: Kế hoạch số 1265/KH-UBND ngày 21/02/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng năm 2024; Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Năm 2024
2	Triển khai kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của các cơ quan, đơn vị.		
3	Tổng hợp, đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	Sở TTTT	Năm 2024

II Công nghiệp công nghệ số			
1	Triển khai một số văn bản sau khi ban hành: Luật Công nghiệp công nghệ số; Chiến lược phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn đến năm 2030 và tầm nhìn 2035; Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số để phát triển sản xuất thông minh giai đoạn đến năm 2030.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo quy định của bộ, ngành, cơ quan TW
2	Thúc đẩy, kết nối, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghệ số tham gia vào quá trình chuyển đổi số tại khu công nghiệp. Ưu tiên sử dụng giải pháp công nghệ số do các doanh nghiệp Việt Nam phát triển.	Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh	Năm 2024
3	Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh.	Sở TTTT, Sở KHĐT	Năm 2024
III Số hóa các ngành kinh tế			
III.1 Thề chế, chính sách			
1	Triển khai các văn bản sau khi ban hành: Nghị định quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy; Nghị định quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng; Nghị định thay thế Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt.	Sở TTTT; NHNNVN chi nhánh tỉnh Lâm Đồng	Theo quy định của bộ, ngành, cơ quan TW
2	Triển khai phương pháp, tiêu chí đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực sau khi có hướng dẫn của TW.	Sở KHĐT	
3	Triển khai sử dụng biên lai phí, lệ phí điện tử đối với tất cả các ngành, lĩnh vực theo hướng dẫn TW.	Cục thuế tỉnh	
4	Triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.	Cục thuế tỉnh	
III.2 Thúc đẩy số hóa ngành, lĩnh vực			
1	Triển khai số hóa ngành nông nghiệp theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Sở NNPTNT	Theo quy định của bộ, ngành, cơ quan TW
2	Triển khai số hóa ngành công thương theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Công Thương.	Sở Công Thương	
3	Triển khai số hóa ngành xây dựng theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng	
4	Thúc đẩy số hóa ngành, lĩnh vực, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số tham gia chuyển đổi số.	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2024
IV Quản trị số			
IV.1 Thề chế, chính sách			
1	Triển khai các văn bản sau khi ban hành: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Luật Lưu trữ sửa đổi.	Công an tỉnh; Sở TTTT; Sở Nội vụ	Theo quy định của bộ, ngành, cơ quan TW

IV.2	Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến		
1	Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước.	Trung tâm PVHCC - Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
2	Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (25 dịch vụ công theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ).		Năm 2024
3	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.		Thường xuyên
4	Cung cấp, tích hợp 28 nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.		Theo hướng dẫn của TW
5	Triển khai Đề án “Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2024 - 2025 và định hướng đến năm 2030” sau khi Chính phủ ban hành	Sở TTTT	Theo hướng dẫn của TW
6	Duy trì hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC).	Trung tâm PVHCC - Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
IV.3	Nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện, sử dụng các nền tảng hỗ trợ quản trị		
1	Hoàn thiện hệ thống thông tin báo cáo.	Trung tâm PVHCC - Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
2	Triển khai nhiệm vụ báo cáo mà địa phương được Chính phủ giao trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ.		
3	Thúc đẩy khai thác, sử dụng hiệu quả, rộng rãi ứng dụng công dân số VneID.	Công an tỉnh	Thường xuyên
4	Thúc đẩy phát triển, ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức trong xây dựng văn bản pháp luật, thực thi công vụ; hỗ trợ người dân về các vấn đề pháp lý và các trợ lý ảo khác.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Theo hướng dẫn của TW
V	Dữ liệu số		
1	Triển khai các văn bản sau khi cấp có thẩm quyền ban hành: Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Công an tỉnh	Theo hướng dẫn của TW
2	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh triển khai Đề án 06.		Năm 2024
3	Triển khai Kế hoạch 1392/KH-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025.	Sở Công Thương	Năm 2024
4	Chia sẻ dữ liệu của Trung tâm điều hành thông minh ngành giáo dục cho các cơ quan, đơn vị có liên quan khai thác, sử dụng thông tin.	Sở GDĐT	Năm 2024

5	Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng.	Sở NNPTNT	Năm 2024
6	Triển khai Kế hoạch số 4535/KH-UBND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025.	Sở Nội vụ	Năm 2024
7	Tham mưu UBND tỉnh “Thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai Hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lâm Đồng”.	Sở Nội vụ	Năm 2024
8	Chia sẻ, công khai CSDL đất đai để UBND các huyện, thành phố khai thác theo thông báo số 27/TB-UBND ngày 06/02/2023 của UBND tỉnh.	Sở TNMT	Năm 2024
VI	Phát triển hạ tầng số		
VI.1	Thẻ chế, chính sách		
1	Triển khai các văn bản sau khi ban hành: Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (sửa đổi); Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam; Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích; Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử.	Sở TTTT, Công an tỉnh	Theo hướng dẫn của TW
VI.2	Hạ tầng số		
1	Phát triển Trục liên thông văn bản.	Sở TTTT	Năm 2024
2	Xóa vùng lõm sóng di động trên phạm vi toàn tỉnh.	Sở TTTT, các huyện, thành phố	
3	Phổ cập Internet cáp quang tới 100% thôn, tổ dân phố trên toàn tỉnh.		
VII	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin		
1	Triển khai sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ trên phạm vi toàn quốc.	Sở TTTT	Năm 2024
2	Rà soát, đưa ra cảnh báo lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ngành, địa phương.	Sở TTTT	Thường xuyên
3	Rà soát, đánh giá tình trạng lộ lọt thông tin, dữ liệu cá nhân người dùng trên môi trường số, đưa ra cảnh báo.	Công an tỉnh	Thường xuyên
VIII	Truyền thông và phát triển nhân lực số		
1	Triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	Sở Nội vụ	Năm 2024

2	Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số quốc gia, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số....	Sở TTTT	Thường xuyên
3	Nâng cao kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các nền tảng số cho đội ngũ cán bộ, công chức; cán bộ chuyên trách; người dân, doanh nghiệp ...	Sở TTTT, Sở Nội vụ	Năm 2024

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh

a) Đôn đốc các các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện Kế hoạch, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án giải quyết.

b) Tham mưu UBND tỉnh công bố xếp hạng chuyển đổi số các sở, ban, ngành, địa phương.

2. Trung tâm Phục vụ Hành chính công - Văn phòng UBND tỉnh

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt đối với 53 dịch vụ công thiết yếu, nâng cao tỷ lệ xử lý hồ sơ trực tuyến, số hóa kết quả, số hóa hồ sơ và tái sử dụng dữ liệu.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo khả năng cân đối của ngân sách.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương

a) Chủ động chỉ đạo, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này và Kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình.

b) Cụ thể hóa các nhiệm vụ được phân công theo hướng xác định nhiệm vụ cụ thể, đo lường được kết quả thực hiện và lồng ghép với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

c) Đảm bảo tiến độ triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) theo Kế hoạch đề ra và triển khai hoạt động hiệu quả các Trung tâm IOC đã đầu tư.

d) Đẩy mạnh số hóa các ngành, lĩnh vực, đặc biệt đối với các lĩnh vực ưu tiên theo Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy.

đ) Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số. Đẩy mạnh triển khai hoạt động tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống góp phần xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

e) Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương liên quan trong

thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; chủ động đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

g) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ (trước ngày 30 của tháng cuối quý) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo theo quy định./. *anh*

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục III;
- Thành viên BCD về CDS;
- Lưu: VT, VX₁.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm S**